

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bố trí đất tái định cư và tiền sử dụng đất phải nộp cho 8 hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do GPMB thực hiện dự án Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến - Đê Gi, Địa bàn: xã Cát Hải, Cát Khánh, huyện Phù Cát.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 1338/QĐ-UBND ngày 18/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án: Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến - Đê Gi;

Căn cứ Quyết định số 3028/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư thôn Tân Thanh, xã Cát Hải, huyện Phù Cát phục vụ dự án Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến - Đê Gi;

Căn cứ Quyết định số 2597/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư thôn Tân Thắng, xã Cát Hải, huyện Phù Cát phục vụ dự án Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến - Đê Gi;

Căn cứ Quyết định số 2819/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư thôn Chánh Oai, xã Cát Hải, huyện Phù Cát phục vụ dự án Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến - Đê Gi;

Căn cứ Quyết định số 1387/QĐ-UBND ngày 14/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư thôn

An Quang Đông, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát phục vụ dự án Đường ven biển (ĐT.639) đoạn Cát Tiến - Đê Gi;

Căn cứ Quyết định số 394/QĐ-UBND ngày 01/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc xác định giá đất ở cụ thể và giá đất ở thị trường để lập phương án giao đất tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến-Đê Gi, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 01/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc xác định giá đất ở cụ thể và giá đất ở thị trường tại các Khu quy hoạch dân cư An Quang Tây - năm 2015 để tính thu tiền sử dụng đất tái định cư các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến-Đê Gi, huyện Phù Cát;

Theo đề nghị của Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng tại Văn bản số 57/TTr-HĐBT ngày 29/3/2021 và Biên bản cuộc họp ngày 26/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bố trí đất tái định cư và tiền sử dụng đất phải nộp cho 08 hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do GPMB thực hiện dự án Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến - Đê Gi, địa bàn xã Cát Hải, Cát Khánh, huyện Phù Cát, với nội dung chính như sau:

1. Tổng số hộ gia đình, cá nhân được giao đất tái định cư: 08 hộ/08 lô đất, trong đó:

a. Địa bàn xã Cát Hải, huyện Phù Cát.

- Tổng diện tích đất ở tái định cư giao trong đợt này là 1.457m²/07 lô đất tái định cư/07 hộ.

- Vị trí giao đất tái định cư gồm:

+ Khu tái định cư thôn Tân Thanh: 05 lô đất tái định cư/05 hộ.

+ Khu tái định cư thôn Chánh Oai: 01 lô đất tái định cư/01 hộ.

+ Khu tái định cư thôn Tân Thắng: 01 lô đất tái định cư/01 hộ

b. Địa bàn xã Cát Khánh, huyện Phù Cát.

- Tổng diện tích đất ở tái định cư giao trong đợt này là 200m²/01 lô đất tái định cư/01 hộ.

- Vị trí giao đất tái định cư gồm: Khu tái định cư thôn An Quang Đông.

2. Tổng giá trị tiền sử dụng đất tái định cư mà 08 hộ gia đình, cá nhân phải nộp: 4.652.836.000 đồng.

- Địa bàn xã Cát Hải (07 hộ): 4.406.448.000 đồng.

- Địa bàn xã Cát Khánh (01 hộ): 246.388.000 đồng.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo và phương án chi tiết theo Văn bản số 57/TTr-HĐBT ngày 29/3/2021 của Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng).

Điều 2. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Trưởng ban Ban GPMB tỉnh, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát, các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có liên quan và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC

**BẢNG TỔNG HỢP GIAO ĐẤT TÁI ĐỊNH CƯ VÀ TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI NỘP DO GPMB
DỰ ÁN ĐƯỜNG VEN BIỂN (ĐT.639), ĐOẠN CÁT TIẾN - ĐỀ GI, ĐỊA BÀN XÃ CÁT HẢI, CÁT KHÁNH (đợt 2)**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Diện tích đất có nhà ở bị thu hồi và Giá trị bồi thường đất ở			Đất tái định cư được giao và giá trị tiền sử dụng đất hộ phải nộp						
			Diện tích đất ở được bồi thường (m ²)	Diện tích đất vườn ao trong cùng thửa đất có nhà ở (m ²)	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ đất	Lô đất, mặt đường	Vị trí đất tái định cư được giao	Diện tích (m ²)	Đơn giá đất cụ thể khu TĐC	Đơn giá đất ở sát giá thị trường	Hệ số lô góc	Giá trị tiền sử dụng đất chủ hộ thực nộp (đồng)
ĐỊA BÀN XÃ CÁT HẢI								1457				4.406.448.000
A. Thôn Tân Thanh, xã Cát Hải								800				2.411.500.000
I	Giải tỏa trắng							250				768.000.000
1	Đỗ Văn Thành	Thôn Tân Thanh, xã Cát Hải	200		672.000.000	Lô 2 - Khu OLK-07 (ĐS4-lộ giới 12m)	Khu Tái định cư thôn Tân Thanh	250	3.000.000	3.360.000	1	768.000.000
II	Giải tỏa một phần							550				1.643.500.000
1	Nguyễn Công Tích	Thôn Tân Thanh, xã Cát Hải	150,00	713,00	1.676.516.000	Lô 5 - Khu OLK-06 (ĐS4-lộ giới 12m)	Khu Tái định cư thôn Tân Thanh	250	3.000.000	3.360.000	1	786.000.000
2	Đồng Thanh Phong, vợ Võ Thị Định	Thôn Tân Thanh, xã Cát Hải	105,00		353.808.000	Lô 12đ - Khu OLK-06 (ĐS5-lộ giới 14m)	Khu Tái định cư thôn Tân Thanh	100	2.800.000	3.150.000	1	280.000.000
3	Lê Văn Ngó, vợ Võ Thị Lan	Thôn Tân Thanh, xã Cát Hải	150,00	41,00	590.592.000	Lô 17 - Khu OLK-06 (ĐS5-lộ giới 14m)	Khu Tái định cư thôn Tân Thanh	200	2.800.000	3.150.000	1	577.500.000
B. Thôn Chánh Oai, xã Cát Hải								457				1.451.408.000
I	Giải tỏa trắng							257				933.408.000

TT	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Diện tích đất có nhà ở bị thu hồi và Giá trị bồi thường đất ở			Đất tái định cư được giao và giá trị tiền sử dụng đất hộ phải nộp						
			Diện tích đất ở được bồi thường (m ²)	Diện tích đất vườn ao trong cùng thửa đất có nhà ở (m ²)	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ đất	Lô đất, mặt đường	Vị trí đất tái định cư được giao	Diện tích (m ²)	Đơn giá đất cụ thể khu ĐC	Đơn giá đất ở sát giá thị trường	Hệ số lô góc	Giá trị tiền sử dụng đất chủ hộ thực nộp (đồng)
1	Lê Hoàng Phúc	Thôn Chánh Oai, xã Cát Hải	238,00		714.000.000	Lô 1 - Khu OLK-07 (ĐS4-lộ giới 12m)	Khu Tái định cư thôn Tân Thanh	257	3.000.000	3.360.000	1,2	933.408.000
II	Giải tỏa một phần							200				518.000.000
1	Nguyễn Viên, vợ Lê Trương Thị Huệ	Thôn Chánh Oai, xã Cát Hải	140,00	283,30	491.391.600	Lô 17 - Khu ĐO-01, đường ĐS2-lộ giới 14m)	Khu Tái định cư thôn Chánh Oai	200	2.500.000	2.800.000	1	518.000.000
C. Thôn Tân Thắng, xã Cát Hải								200				543.540.000
1	Võ Ánh, vợ Huỳnh Thị Thịnh	Thôn Tân Thắng, xã Cát Hải	188,20	1.389,60	1.914.907.200	Lô 14 - Khu OLK-02 (Đường ĐS1-lộ giới 12m)	Khu Tái định cư thôn Tân Thắng	200	2.700.000	3.000.000	1	543.540.000
ĐỊA BÀN XÃ CÁT KHÁNH								200				246.388.000
1	Nguyễn Văn Phái, vợ Hồ Thị Lê	thôn Chánh Lợi, xã Cát Khánh	112,04	789,46	822.612.800	Lô số 16-Khu ĐO-04, Đường ĐN1, lộ giới 14 mét	Khu ĐC thôn An Quang Đông	200	1.100.000	1.400.000	1	246.388.000
Tổng cộng								0		1.657		4.652.836.000